

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Thạc sĩ

1. Thông tin chung về học phần

| | | |
|---|---|-------------------------------|
| Tên tiếng Việt: Lý thuyết và phương pháp nghiên cứu văn học hiện đại | | Mã học phần 1NV101 |
| Tên tiếng Anh: Theorys and methods of modern literature research | | |
| Học phần: | Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/> Tự chọn <input type="checkbox"/> | |
| Thuộc khối kiến thức hoặc kỹ năng: <input type="checkbox"/> Kiến thức chung; <input checked="" type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở ngành | | |
| <input type="checkbox"/> Kiến thức chuyên ngành <input type="checkbox"/> Kiến thức bổ trợ <input type="checkbox"/> Luận văn/Đề án/ Đồ án tốt nghiệp | | |
| Số tín chỉ: 3 | | |
| Số tiết lý thuyết: 27 | | Số tiết thảo luận: 18 |
| Số tiết thực hành: 18 | | Số tiết tự học: 135 |
| Số tiết các hoạt động khác: <i>Ghi rõ các hoạt động (tham quan, khảo sát, thực địa, hoạt động ngoài trời, tổ chức sự kiện...)</i> | | |
| Học phần tiên quyết: không | | |
| Học phần kế tiếp: | | |
| Bộ môn quản lý học phần: Ngữ văn | | |

2. Thông tin về giảng viên

| TT | Học hàm, học vị, họ và tên | Địa chỉ liên hệ | Điện thoại, Email | Ghi chú |
|----|----------------------------|-------------------------------|--|-----------|
| 1 | TS. Vũ Thanh Hà | Khoa KHXH, trường ĐH Hồng Đức | 0912114360 vuthanhha@hdu.edu.vn | Phụ trách |
| 2 | TS. Nguyễn Thị Hạnh | Khoa KHXH, trường ĐH Hồng Đức | 0904083308 Nguyenthihanh@hdu.edu.vn | Tham gia |

3. Mô tả tóm tắt học phần

Học phần cung cấp cho người học kiến thức lý thuyết và các phương pháp nghiên cứu văn học hiện đại. Học phần bao gồm các phương pháp nghiên cứu như: Phương pháp tiêu sử, Trường phái văn hóa – lịch sử, Huyền thoại học, Tiến hóa luận văn học, Trường phái lịch sử – tinh thần, Chủ nghĩa hình thức Nga, Lý thuyết phê bình mới, Lý thuyết phân tích văn hóa, Phê bình tượng tượng, Chủ nghĩa hiện sinh, Xã hội học cấu trúc, Tự sự học, Thi pháp học cấu trúc, Chủ nghĩa hậu cấu trúc, Mỹ học tiếp nhận.

4. Chuẩn đầu ra của học phần và ma trận giữa CDR của học phần và CDR của CTĐT

| Chuẩn đầu ra học phần | Mô tả chi tiết | Chuẩn đầu ra CTĐT |
|---------------------------------------|--|------------------------|
| Kiến thức | | |
| CLO1 | Xác định được khái niệm phương pháp nghiên cứu như: Phương pháp tiểu sử, Trường phái văn hóa – lịch sử, Huyền thoại học, Tiến hóa luận văn học, Trường phái lịch sử – tinh thần, Chủ nghĩa hình thức Nga, Lý thuyết phê bình mới, Lý thuyết phân tích văn hóa, Phê bình tượng trưng, Chủ nghĩa hiện sinh, Xã hội học cấu trúc, Tự sự học, Thi pháp học cấu trúc, Chủ nghĩa hậu cấu trúc, Mỹ học tiếp nhận; | PLO3, PLO4, PLO5, PLO6 |
| CLO2 | Hệ thống, phân loại và nắm bắt được các phương pháp nghiên cứu như: Phương pháp tiểu sử, Trường phái văn hóa – lịch sử, Huyền thoại học, Tiến hóa luận văn học, Trường phái lịch sử – tinh thần, Chủ nghĩa hình thức Nga, Lý thuyết phê bình mới, Lý thuyết phân tích văn hóa, Phê bình tượng trưng, Chủ nghĩa hiện sinh, Xã hội học cấu trúc, Tự sự học, Thi pháp học cấu trúc, Chủ nghĩa hậu cấu trúc, Mỹ học tiếp nhận vào trong quá trình nghiên cứu và giảng dạy Ngữ văn ở trường THPT. | PLO3, PLO6, PLO7, PLO8 |
| Kỹ năng | | |
| CLO3 | Người học chiếm lĩnh, nghiên cứu, phê bình, giảng dạy văn học dưới góc độ của những lý thuyết và phương pháp nghiên cứu văn học hiện đại. | PLO3, PLO4, PLO5, PLO9 |
| Mức tự chủ và chịu trách nhiệm | | |
| CLO4 | Chủ động, tích cực, sáng tạo, ứng dụng vào thực tiễn để giải quyết các vấn đề đặt ra trong nghiên cứu và giảng dạy văn học nước ngoài ở trường phổ thông. | PLO9, PLO10 |

***Ma trận tích hợp giữa chuẩn đầu ra của học phần và chuẩn đầu ra của CTĐT**

| PLO \ CLO | PLO3 | PLO4 | PLO5 | PLO6 | PLO7 | PLO8 | PLO9 | PLO10 |
|-----------|------|------|------|------|------|------|------|-------|
| 1 | ✓ | ✓ | ✓ | ✓ | | | | |
| 2 | ✓ | | | ✓ | ✓ | ✓ | | |
| 3 | ✓ | ✓ | ✓ | | | | ✓ | |
| 4 | | | | | | | ✓ | ✓ |

5. Tài liệu dạy học

| | |
|--|---|
| Giáo trình / Tài liệu tham khảo chính | [1]. Nhiều tác giả (2019), <i>Các lý thuyết và phương pháp văn học</i> , Nhà xuất bản Hồng Đức, Hà Nội. |
| Tài liệu tham khảo | [1]. Trần Đình Sử (1998), <i>Dẫn luận thi pháp học</i> , Nhà xuất bản Giáo dục, Hà Nội. [2]. Lã Nguyên (2018), <i>Phê bình kí hiệu học - Đọc văn như là hành trình tái thiết ngôn ngữ</i> , Nhà xuất bản Phụ nữ, Hà Nội. [3]. Đỗ Đức Hiểu (2000), <i>Thi pháp hiện đại</i> , Nxb Hội Nhà văn, Hà Nội. |

6. Hình thức, phương pháp đánh giá học phần

| STT | Hình thức đánh giá | Công cụ đánh giá | Liên quan CDR HP | Trọng số |
|------------------------------|------------------------|-----------------------|------------------------|-----------|
| Đánh giá chuyên cần | | | | |
| 1 | Tham gia lên lớp | Rubric 1 | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4 | 20% |
| 2 | Thảo luận/Thuyết trình | Rubric 2/ Rubric 3 | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4 | |
| Kiểm tra thường xuyên | | | | 30% |
| | Viết | Rubric 5 | CLO2, CLO3 | |
| Thi cuối kỳ | | | | 50% |
| | Viết | Rubric 5 | CLO1, CLO2, CLO3, CLO4 | |
| Thang điểm | | | | 10 |

7. Nội dung và hình thức tổ chức dạy học

Nội dung 1, Tuần 1. Những vấn đề chung

| Nội dung chính | Số tiết | Hình thức tổ chức dạy học | Chuẩn đầu ra HP | Tài liệu tham khảo | Yêu cầu HV chuẩn bị |
|---|---------|---------------------------|-----------------|---|---|
| Những yêu cầu của thực tế nghiên cứu văn học; Giới thuyết về các lý thuyết và phương pháp | 7 | Lý thuyết | CLO1, CLO2 | Đọc tài liệu số [1]; tìm hiểu thêm tài liệu số [2] | Nghiên cứu tài liệu |
| Thảo luận về ý kiến cho rằng cần thiết phải có những phương pháp nghiên cứu mới | 5 | Thảo luận / BT | CLO1, CLO2-3 | Đọc tài liệu số [1]; tìm hiểu thêm tài liệu số [2], [3] | Nghiên cứu tài liệu - Làm bài tập theo yêu cầu của GV. |
| Thống nhất cách gọi (dịch) tên các lý thuyết và phương pháp nghiên cứu | 4 | Thực hành | CLO2, CLO3 | Đọc thêm các tài liệu khác trên các trang Website | Nghiên cứu tài liệu - Làm bài tập theo yêu cầu của GV. |
| Tìm hiểu và nghiên cứu tư liệu liên quan các khái niệm trên | 30 | Tự học | CLO3-4 | | Nghiên cứu tài liệu |
| | | KT - ĐG | CLO1, CLO2 | | Làm BT, bài kiểm tra cá nhân |

Nội dung 2, Tuần 2. Các phương pháp nghiên cứu

| Nội dung chính | Số tiết | Hình thức tổ chức dạy học | Chuẩn đầu ra HP | Tài liệu tham khảo | Yêu cầu HV chuẩn bị |
|---|----------------|----------------------------------|------------------------|---|---|
| 2.1. Khái niệm phương pháp tiểu sử 2.2. Sainte Beuve và phương pháp tiểu sử học 2.3. Tác giả Jakov Grimm và phương pháp huyền thoại học 2.4. Huyền thoại đạo đức 2.5. Về những nghiên cứu của C.G. Jung 2.6. Quan hệ của tâm lý học phân tích đối với sáng tạo văn học nghệ thuật 2.7. Những lý thuyết văn học của Eliot 2.8. Truyền thống và tài năng cá nhân | 7 | Lí thuyết | CLO1-2 | Đọc tài liệu số [1], [2]; tìm hiểu thêm tài liệu số [3] | - Chuẩn bị nội dung thảo luận - Làm bài tập theo yêu cầu của GV |
| Nghiên cứu nội dung của các phương pháp nghiên cứu | 4 | Thực hành | CLO2, CLO3 | Đọc tài liệu số [1]; tìm hiểu thêm tài liệu số [2], [3] | - Chuẩn bị nội dung thực hành - Làm bài tập theo yêu cầu của GV. |
| Có những phương pháp nghiên cứu nào kể trên đã được ứng dụng ở Việt Nam | 5 | Thảo luận / BT | CLO2, CLO3 | Đọc tài liệu số [1]; tìm hiểu thêm tài liệu số [2], [3] | Thực hiện nhiệm vụ GV yêu cầu |
| Tìm hiểu về các tác giả và nội dung chính của các phương pháp kể trên | 35 | Tự học | CLO1, CLO4 | Đọc tài liệu số [1]; tìm hiểu thêm tài liệu số [2], [3] và sgk hiện nay và chương trình mới | Nghiên cứu tài liệu |
| Viết bài giới thiệu về 01 | | KT - ĐG | CLO1, | | Làm BT, |

| | | | | | |
|-------------------------------------|--|--|------|--|----------------------|
| tác giả hoặc phương pháp nghiên cứu | | | CLO2 | | bài kiểm tra cá nhân |
|-------------------------------------|--|--|------|--|----------------------|

Nội dung 3, Tuần 3. Các trường phái nghiên cứu

| Nội dung chính | Số tiết | Hình thức tổ chức dạy học | Chuẩn đầu ra HP | Tài liệu tham khảo | Yêu cầu HV chuẩn bị |
|---|---------|---------------------------|-----------------|---|---|
| 3.1. Cơ sở hình thành 3.2. Những nội dung cơ bản của nghiên cứu Văn hóa – Lịch sử 3.3. Wilhelm Dilthey và trường phái lịch sử – tinh thần 3.4. Sức mạnh của tượng trưng thi ca và khởi nguyên của thi pháp 3.5. Quan niệm về tác phẩm văn học trong thời gian 3.6. Các yếu tố của Phê bình văn học 3.7. Nhà phê bình Northrop Frye 3.8. Giải phẫu phê bình | 6 | Lý thuyết | CLO1, CLO2 | Đọc tài liệu số [1], [2]; tìm hiểu thêm tài liệu số [3] | Nghiên cứu giáo trình |
| Vận dụng lí thuyết để khai thác một văn bản sử thi/thơ/tiểu thuyết/truyện ngắn cụ thể trong chương trình | 5 | Thực hành | CLO2, CLO3 | Đọc tài liệu số [1]; tìm hiểu thêm tài liệu số [2], [3] | Nghiên cứu tài liệu - Làm bài tập theo yêu cầu của GV. |
| Phân tích điểm mạnh và hạn chế của các trường phái nghiên cứu | 4 | Thảo luận / BT | CLO2, CLO3 | Từ thực tế giảng dạy | Trải nghiệm bản thân và đồng nghiệp - Làm bài tập theo yêu cầu của GV. |
| Ôn tập về dạy học VHNN | 35 | Tự học | CLO4 | Đọc tài liệu | Nghiên cứu |

| | | | | | |
|---|--|---------|------------|--|------------------------------|
| theo đặc trưng thể loại và định hướng hình thành, phát triển phẩm chất và năng lực cho học sinh phổ thông | | | | số [1]; tìm hiểu thêm tài liệu số [2], [3] | tài liệu |
| | | KT - ĐG | CLO1, CLO2 | | Làm BT, bài kiểm tra cá nhân |

Nội dung 4, Tuần 4. Chủ nghĩa hình thức, Chủ nghĩa hiện sinh

| Nội dung chính | Số tiết | Hình thức tổ chức dạy học | Chuẩn đầu ra HP | Tài liệu tham khảo | Yêu cầu HV chuẩn bị |
|--|----------------|----------------------------------|------------------------|---|---|
| 4.1. Khái niệm 4.2. Nghệ thuật như là thủ pháp 4.3. Quan điểm triết học hiện sinh của Jean Paul Sartre 4.4. Viết để làm gì? | 7 | Lí thuyết | CLO1, CLO2 | Đọc tài liệu số [1], [2]; tìm hiểu thêm tài liệu số [3] | - Chuẩn bị nội dung thảo luận - Làm bài tập theo yêu cầu của GV |
| Làm rõ khái niệm của chủ nghĩa hình thức và chủ nghĩa hiện sinh | 5 | Thảo luận / BT | CLO2, CLO3 | Đọc tài liệu số [1]; tìm hiểu thêm tài liệu số [2], [3] | - Chuẩn bị nội dung thảo luận - Làm bài tập theo yêu cầu của GV. |
| Vận dụng phương pháp nghiên cứu và một đề tài cụ thể | 5 | Thực hành | CLO2, CLO3 | Đọc tài liệu số [1]; tìm hiểu thêm tài liệu số [2], [3] | Thực hiện nhiệm vụ GV yêu cầu |
| Tập duyệt NCKH (chọn một đề tài VHNN cụ thể) | 35 | Tự học | CLO4 | | Nghiên cứu tài liệu |
| Lập đề cương chi tiết cho đề tài đề xuất ở trên | | KT - ĐG | CLO1, CLO2 | | Làm BT, bài kiểm tra cá nhân |

Nội dung 5, Tuần 5. Xã hội học cấu trúc, Thi pháp học cấu trúc, Chủ nghĩa hậu cấu trúc

| Nội dung chính | Số tiết | Hình thức tổ chức dạy học | Chuẩn đầu ra HP | Tài liệu tham khảo | Yêu cầu HV chuẩn bị |
|--|----------------|----------------------------------|------------------------|---|---|
| 5.1. Tác giả Lucien Goldmann 5.2. Phương pháp cấu trúc phát sinh trong lịch sử văn học 5.3. Về tác giả Roman Jakobson 5.4. Ngôn ngữ học và thi pháp học 5.5. Chủ nghĩa cấu trúc và hậu cấu trúc 5.6. Chủ nghĩa hậu cấu trúc | 7 | Lí thuyết | CLO1, CLO2 | Đọc tài liệu số [1], [2]; tìm hiểu thêm tài liệu số [3] | - Chuẩn bị nội dung thảo luận - Làm bài tập theo yêu cầu của GV |
| Làm rõ nội dung khái niệm của chủ nghĩa cấu trúc, hậu cấu trúc | 5 | Thảo luận / BT | CLO2, CLO3 | Đọc tài liệu số [1]; tìm hiểu thêm tài liệu số [2], [3] | - Chuẩn bị nội dung thảo luận - Làm bài tập theo yêu cầu của GV. |
| Vận dụng phương pháp nghiên cứu và một đề tài cụ thể | 5 | Thực hành | CLO2, CLO3 | Đọc tài liệu số [1]; tìm hiểu thêm tài liệu số [2], [3] | Thực hiện nhiệm vụ GV yêu cầu |
| | 35 | Tự học | CLO4 | | Nghiên cứu tài liệu |

| | | | | | |
|--|--|---------|---------------|--|------------------------------|
| | | KT - ĐG | CLO1, CLO2 | | Làm BT, bài kiểm tra cá nhân |
|--|--|---------|---------------|--|------------------------------|

Nội dung 6, Tuần 6. Mỹ học tiếp nhận

| Nội dung chính | Số tiết | Hình thức tổ chức dạy học | Chuẩn đầu ra HP | Tài liệu tham khảo | Yêu cầu HV chuẩn bị |
|---|---------|---------------------------|-----------------|---|---|
| 61. Về tác giả Hans Robert Jauss 6.1. Lịch sử văn học như là sự khiêu khích đối với khoa học văn học | 7 | Lí thuyết | CLO1, CLO2 | Đọc tài liệu số [1], [2]; tìm hiểu thêm tài liệu số [3] | - Chuẩn bị nội dung thảo luận - Làm bài tập theo yêu cầu của GV |
| Làm rõ nội dung khái niệm của Mỹ học tiếp nhận | 5 | Thảo luận / BT | CLO2, CLO3 | Đọc tài liệu số [1]; tìm hiểu thêm tài liệu số [2], [3] | - Chuẩn bị nội dung thảo luận - Làm bài tập theo yêu cầu của GV. |
| Vận dụng phương pháp nghiên cứu và một đề tài cụ thể | 5 | Thực hành | CLO2, CLO3 | Đọc tài liệu số [1]; tìm hiểu thêm tài liệu số [2], [3] | Thực hiện nhiệm vụ GV yêu cầu |
| Tự đọc các nội dung khái niệm, tác giả của phần này | 35 | Tự học | CLO4 | | Nghiên cứu tài liệu |
| Hoàn thành đề cương ôn tập của học phần | | KT - ĐG | CLO1, CLO2 | | Làm BT, bài kiểm tra cá nhân |

8. Quy định đối với học viên

Học viên phải tham dự đầy đủ ít nhất 80% số giờ lý thuyết, dự các tiết thảo luận, thực hành (có hướng dẫn của giáo viên), hoàn thành bài tiểu luận, dự thi đầy đủ các bài kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

9. Các yêu cầu khác:

- Trước khi lên lớp, học viên phải chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập và làm bài tập đầy đủ theo yêu cầu của giảng viên.
- Trên lớp chú ý nghe giảng và tích cực đóng góp ý kiến xây dựng bài.
- Ở nhà, học viên tích cực tự học, tự nghiên cứu tài liệu để hoàn thành tốt môn học.

10. Tiến trình cập nhật đề cương chi tiết học phần

| | |
|---|-------------------------------|
| Cập nhật ĐCCTHP lần 1: Ngày 5 tháng 9 năm 2018 | Người cập nhật Vũ Thanh Hà |
| Cập nhật ĐCCTHP lần 2: Ngày 15 tháng 9 năm 2020 | Người cập nhật Vũ Thanh Hà |
| Cập nhật ĐCCTHP lần 3: Ngày 10 tháng 08 năm 2023 | Người cập nhật Vũ Thanh Hà |

Ngày 15 tháng 08 năm 2023

Ngày 10 tháng 08 năm 2023

Trưởng Khoa

P. Trưởng Bộ môn

Giảng viên

Mai Văn Tùng

Nguyễn Thị Hạnh

Vũ Thanh Hà

**TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG QLĐT SAU ĐẠI HỌC
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Lê Văn Thành

PHỤ LỤC
CÁC RUBRIC ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP

1. Rubric đánh giá chuyên cần

| Tiêu chí | Thang điểm | Không đạt <4.0 | Đạt 4.0-5.9 | Khá 6.0-7.9 | Tốt 8.0-10 |
|---|------------|---|--|---|---|
| Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học | 5,0 | 0 đến < 2,5 | 2,5 đến < 3,3 | 3,3 đến < 4,0 | 4,0 đến 5,0 |
| | | Chủ động thực hiện, đáp ứng < 50% nhiệm vụ học tập được giao. | Chủ động thực hiện, đạt 50 - 64% nhiệm vụ học tập được giao. | Chủ động thực hiện, đạt 65 -79% nhiệm vụ học tập được giao. | - Chủ động, tích cực chuẩn bị bài, tham gia các hoạt động trong giờ học. - Thực hiện đạt $\geq 80\%$ nhiệm vụ học tập được giao. |
| Thời gian tham dự buổi học bắt buộc | 4,0 | 0 đến < 1,0 | 1,0 đến < 2,0 | 2,0 đến < 3,0 | 3,0 đến 4,0 |
| | | Dự < 80% số giờ lên lớp lý thuyết | Dự 80%- 89% số giờ lên lớp lý thuyết | Dự 90% - 94% số giờ lên lớp lý thuyết | Dự 95% - 100% số giờ lên lớp lý thuyết |
| Vào lớp học đúng giờ | 1,0 | 0 đến < 0,25 | 0,25 đến < 0,5 | 0,5 đến < 0,75 | 0,75 đến 1,0 |
| | | Vào lớp muộn > 30% số buổi | Vào lớp muộn 20-30% số buổi | Vào lớp muộn (quá 15 phút) 10% số buổi | Luôn đi học đúng giờ |

2. Rubric đánh giá thảo luận

| Tiêu chí | Thang điểm | Không đạt <4.0 | Đạt 4.0-5.9 | Khá 6.0-7.9 | Tốt 8.0-10 |
|--------------------------------------|------------|--|---|--|--|
| Nội dung đầy đủ theo yêu cầu | 4,0 | 0 đến < 1,0 | 1,0 đến < 2,0 | 2,0 đến < 3,0 | 3,0 đến 4,0 |
| | | Thiếu nhiều nội dung quan trọng | Tương đối đầy đủ, thiếu 1 nội dung quan trọng | Đầy đủ theo yêu cầu | Phong phú hơn yêu cầu |
| Lập luận có căn cứ khoa học và logic | 1,0 | 0 đến < 0,25 | 0,25 đến < 0,5 | 0,5 đến < 0,75 | 0,75 đến 1,0 |
| | | Lập luận không có căn cứ khoa học và logic | Lập luận có chú ý đến áp dụng căn cứ khoa học, logic nhưng còn một vài sai sót quan trọng | Lập luận có căn cứ khoa học và logic nhưng còn một vài sai sót nhỏ | Lập luận có căn cứ khoa học và logic vững chắc |
| Trình bày báo cáo rõ ràng | 2,0 | 0 đến < 0,5 | 0,5 đến < 1,0 | 1,0 đến < 1,5 | 1,5 đến 2,0 |
| | | Thiếu rõ ràng | Tương đối rõ ràng | Khá mạch lạc, rõ ràng | Mạch lạc, rõ ràng |
| Trả lời câu | 2,0 | 0 đến < 0,5 | 0,5 đến < 1,0 | 1,0 đến < 1,5 | 1,5 đến 2,0 |

| | | | | | |
|--|-----|-------------------------------|---|--|---|
| hỏi đầy đủ, thỏa đáng | | Trả lời sai đa số các câu hỏi | Trả lời đúng đa số các câu hỏi, phần chưa nêu được định hướng phù hợp | Trả lời đúng đa số các câu hỏi và nêu được định hướng phù hợp đối với những câu hỏi chưa trả lời được. | Các câu hỏi được trả lời đầy đủ, rõ ràng và thỏa đáng |
| Nhóm phối hợp tốt, chia sẻ và hỗ trợ nhau trong khi báo cáo và trả lời | 1,0 | 0 đến < 0,25 | 0,25 đến < 0,5 | 0,5 đến < 0,75 | 0,75 đến 1,0 |